TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** TỈNH NINH BÌNH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HS-ST
Ngày: 27 - 02 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Hiền.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thinh và bà Nguyễn Thị Tươi.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị H sinh năm 1991 tại Nam Định; Nơi cư trú: Xóm M, xã XP, huyện XT, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị D; chồng: Chu Văn N (đã ly hôn); có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/11/2018, đến ngày 01/12/2018; Hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/12/2018 đến nay. "Có mặt".

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị H:* Ông Phạm Duy Hưng - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình. "Có mặt".

2. Nguyễn Sỹ T sinh năm 1987 tại HL - Ninh Bình; Nơi cư trú: Thôn H, xã NV, huyện HL, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn:

9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sỹ T và bà Dương Thị C; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: + Ngày 20/12/2007, Đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng;

+ Ngày 01/6/2010, xử phạt hành chính 200.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

+ Ngày 26/10/2010, Tòa án nhân dân huyện HL, tỉnh Ninh Bình xử phạt 27 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại ngày 10/8/2012.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/11/2018, đến ngày 01/12/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. "Có mặt".

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Ngọc H và Anh Phạm Đức T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị H và Nguyễn Sỹ T không đăng ký kết hôn nhưng sống với nhau như vợ chồng đã có một con chung và đều là người nghiện ma túy. Khoảng 8 giờ ngày 23/11/2018, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 61FH - 8005 chở H từ nhà nghỉ NT thuộc phố LL, phường NT, thành phố Ninh Bình đi về nhà H ở xã XP, huyện XT, tỉnh Nam Định. Trên đường đi H hỏi T còn tiền không để đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. T nói "còn" rồi lấy ở túi quần phía trước bên trái đang mặc ra số tiền 500.000 đồng đưa cho H. Khi đi qua cầu NN thuộc thôn DT, xã YB, huyện YY, tỉnh Nam Định khoảng 100m, T dừng xe ở ngoài đường Quốc lộ 10 chờ, còn H xuống xe đi bộ vào một ngôi nhà ven đường Quốc lộ 10 có cánh cửa bằng sắt, trên cửa có một lỗ nhỏ. Biết trong nhà có người bán ma túy đá, H gõ cửa và lấy 500.000 đồng T đưa bỏ vào qua lỗ nhỏ, trong nhà có người nhận tiền rồi đưa lại cho H 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng túi nilon màu trắng mép túi có viền màu xanh kích thước (1x1,5) cm bên trong là chất tinh thể màu trắng. H cầm túi ma túy đá bỏ vào túi sách màu đen đang đeo trước ngực rồi đi ra chỗ T đứng đợi nói với T "Anh ơi, mua được đồ rồi" ý H nói đã mua được ma túy và bảo T "quay xe về Ninh Bình để đi Hà Nội". Khoảng 9 giờ 10 phút cùng ngày, khi đi đến quán nước ven đường thuộc đường LTV, phố M, phường ĐT, thành phố Ninh Bình, T dừng lại vào quán ven đường mua đồ thì gặp tổ công tác Công an phường VG, thành phố Ninh Bình phối hợp với Công an phường ĐT, thành phố Ninh Bình

yêu cầu kiểm tra. H đã tự giác móc trong túi sách đang đeo trước ngực ra gói ma túy vừa mua được ra giao nộp cho Tổ công tác và khai nhận gói ma túy đó là của H và T vừa mua về để sử dụng. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng theo đúng quy định của pháp luật và đưa H, T cùng vật chứng về trụ sở Công an phường ĐT, thành phố Ninh Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Thị H 01 túi sách màu đen kích thước (10x20) cm, 01 điện thoại nhãn hiệu ITEL màu đỏ, 01 Căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị H, 01 cóng thủy tinh; thu giữ của Nguyễn Sỹ T 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 61FH - 8005; 01 xe mô tô nhãn hiệu NAGAKI, biển kiểm soát 61FH - 8005, 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen và số tiền 1.140.000 đồng.

Cân xác định trọng lượng chất tinh thể màu trắng trong gói nhỏ thu giữ của Nguyễn Thị H, Nguyễn Sỹ T có khối lượng là 0,26 gam, ký hiệu M gửi giám định xác định loại ma túy, khối lượng chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 18/KLGĐ - PC09 - MT ngày 25/11/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng ký hiệu M có khối lượng 0,2620 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma tuý thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ".

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 25/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố Nguyễn Thị H, Nguyễn Sỹ T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Sỹ T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hõnh sự: Xử phạt bị cỏo Nguyễn Thị H từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tự tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (được trừ 9 ngày tạm giữ trước đó từ ngày 23/11/2018, đến ngày 01/12/2018).

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cỏo Nguyễn Sỹ T từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tự tính từ ngày bắt, tạm giữ 23/11/2018.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn trả của vụ án; 01 phong bì thư niêm phong vỏ bao gói ban đầu; 01 cóng thủy tinh; 01 túi sách màu đen.

Buộc bị cáo Nguyễn Sỹ T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo H .

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị H xác định:

Về hành vi phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo đó khai rất rừ tại phiên tòa. Việc truy tố của Viện kiểm sỏt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên không có ý kiến gì; Song bị cáo H là người chưa có tiền án, tiền sự; Phạm tội lần đầu; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo đó thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự giác giao nộp gói ma túy vừa mua; gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo và đang con nuôi con nhỏ.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Thị H đã khai nhận bị cáo và bị cáo Nguyễn Sỹ T chung sống với nhau như vợ chồng. Khoảng 8 giờ ngày 23/11/2018, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 61FH - 8005, chở bị cáo từ nhà nghỉ NT thuộc phố LL, phường NT, thành phố Ninh Bình đi về nhà bị cáo ở xã XP, huyện XT, tỉnh Nam Định. Trên đường đi, bị cáo hỏi T còn tiền không để đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. T lấy ở túi quần đang mặc ra số tiền 500.000 đồng đưa cho bị cáo. Khi đi qua cầu NN thuộc thôn DT, xã YB, huyện YY, tỉnh Nam Định khoảng 100m, T dừng xe ở ngoài đường Quốc lộ 10 chờ, còn bị cáo xuống xe đi bộ vào một ngôi nhà ven đường Quốc lộ 10 mua 500.000 đồng được 01 gói ma túy. Bị cáo quay ra bảo T về Ninh Bình để đi Hà Nội, khi cả hai quay về đến quán

nước ven đường thuộc đường LTV, phố M, phường ĐT, thành phố Ninh Bình, thì bị cơ quan Công an kiểm tra, bị cáo đã tự giác giao nộp gói ma túy vừa mua và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo Nguyễn Sỹ T ban đầu không thừa nhận việc biết H mua túy, vì H hỏi bị cáo có tiền không để H mua đồ, bị cáo xác định có đưa cho H 500.000 đồng. Sau đó, bị cáo thừa nhận lời khai của bị cáo H là đúng. Hành vi các bị cáo thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong, biên bản cân xác định trọng lượng vật chứng thu giữ; bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đó được thẩm tra tại phiên toà. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ 10 phỳt ngày 23/11/2018, tại khu vực đường LTV, phố M, phường ĐT, thành phố Ninh Bỡnh. Nguyễn Thị H và Nguyễn Sỹ T cú hành vi cất giữ trỏi phộp 0,2620 gam chất ma tỳy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, không những đã xâm phạm trực tiếp tới sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý mà còn gây mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo khai biết rõ tác hại của ma tuý và sự nghiêm trị của pháp luật đối với những hành vi trái phép liên quan đến ma tuý. Tuy nhiên, vì muốn thoả mãn ý thích cá nhân, các bị cáo cố tình mua ma túy để sử dụng, dẫn đến phạm tội.

Trong vụ án có hai bị cáo tham gia, song không mang tính chất tổ chức, mà đồng phạm tính chất giản đơn, vai trò của hai bị cáo là như nhau.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Vì vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thị H được hưởng thêm tình tiết giảm quy định tại điểm r khoản 1 điều 51; bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo và phạm tội khi đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và cần có hình phạt đối với các bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Như vậy, mới có tác dụng trực tiếp giáo dục, cải tạo các bị cáo từ bỏ ma tuý, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo tàng trữ ma tuý để sử dụng, không nhằm mục đích trục lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về nguồn gốc ma túy: Nguyễn Thị H khai mua của một người không quen biết tại một ngôi nhà có cánh cửa bằng sắt, trên cửa có một lỗ nhỏ ở ven đường Quốc lộ 10 thuộc thôn DT, xó YB, huyện YY, tỉnh Nam Định. Quá trình xác minh xác định tại ven Quốc lộ 10 thuộc thôn DT, xó YB, huyện YY, tỉnh Nam Định không có ngôi nhà nào có đặc điểm như trên nên không có cơ sở điều tra xác minh, xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản đã tạm giữ: Quá trình điều tra xác định:

- Đối với 01 Căn cước công dân, 01 điện thoại nhãn hiệu ITEL màu đỏ là của H, 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen là của T và số tiền 1.140.000 đồng là tiền chung của H và T không liên quan đến việc phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả số tài sản trên cho H là người được T ủy quyền. H đã nhận lại tài sản, không có đề nghị gì.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu NAGAKI biển kiểm soát 61FH- 8005 và 01 đăng ký xe mô tô biển hiểm soát 61FH- 8005 mang tên Nguyễn Quốc D, địa chỉ ở Trung tâm Huấn Luyện, xã TM, huyện TU, tỉnh Bình Dương. Tháng 10 năm 2015, chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1985, trú tại xóm M, xã XP, huyện XT, tỉnh Nam Định (là chị gái của Nguyễn Thị H) khai mua lại chiếc xe mô tô trên của anh Nguyễn Quốc D nhưng không có giấy mua bán xe, chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 22/11/2018, H và T mượn chiếc xe mô tô của chị L để đi về quê. Chị L không biết việc T và H sử dụng xe mô tô trên đi mua ma túy. Qua xác minh ông Nguyễn Quốc D là cán bộ thuộc phòng Hậu Cần Trung tâm thực hành trường Sĩ quan Công Binh, nhưng trường Sỹ quan Công Binh không nắm được ông D có sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 61FH- 8005 hay không và hiện ông D đã chết. Do

chưa làm rõ được việc mua bán xe giữa ông D và chị L, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình đã tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe trên để tiếp tục điều tra làm rõ.

- Đối với 01 túi sách màu đen kích thước (10x20) cm, 01 Cóng thủy tinh và 0,1930 gam Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong do cơ quan giám định hoàn trả lại và vỏ bao gói niêm phong ban đầu cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; Bị cáo H được miễn án phí theo quy định tại điển đ (hộ cận nghèo) khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

[7] Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Thị H, Nguyễn Sỹ T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 15(Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (được trừ 9 ngày tạm giữ trước đó từ ngày 23/11/2018 đến ngày 01/12/2018).

- Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ T 15(Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 23/11/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám đinh; 01 phong bì thư niêm phong vỏ bao gói ban đầu; 01 cóng thủy

tinh; 01 túi sách màu đen. (Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình lập ngày 28/01/2019).

3. **Về án phí**: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Sỹ T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Thị H.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án 27/02/2019.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnhNinh Bình;
- VKSND TP. Ninh Bình;
- CA TP Ninh Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình;
- THADS TP. Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa:
- Lưu VP, HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Hiền